

Bản án số: 31/2025/HS-ST
Ngày 18-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Phượng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Mai Thị Duyên

Ông Nguyễn Văn Thiện

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lan Chi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Thư ký tại điểm cầu thành phần: Bà Vũ Thị Thu T - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Duy Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm - Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam, Công an thành phố H, Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai, theo hình thức trực tuyến, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 20/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2025/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Hoàng Thị N, sinh ngày 26 tháng 01 năm 1974, tại Hải Phòng; nơi thường trú: Số C, Tổ dân phố số E, phường C, quận H, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Phòng trọ ngõ A đường K, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn P (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1; bị cáo có chồng là Nguyễn Văn H và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 82/2016/HSST ngày 10/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (đã được xóa án tích); bị bắt tạm giữ từ ngày 05/8/2024, tạm giam ngày 10/8/2024; có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Chị Nguyễn Thị Kim L; anh Lê Văn T2; anh Vũ Xuân K; đều vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Chị Trần Thị T3; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Nguyễn Thị Ngọc A; nơi cư trú: Số C, Tổ dân phố số E, phường C, quận H, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ ngày 04/8/2024, tại khu vực đường T, phường Đ, quận H, Hải Phòng, do nghi vấn việc sử dụng ma túy nên Công an quận H đã kiểm tra Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1987; địa chỉ: Số C đường L, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng, khai nhận: Bản thân vừa mới sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực nghĩa trang K1, phường Đ, quận H, nguồn gốc ma túy L sử dụng là mua của Hoàng Thị N; nơi cư trú: Phòng trọ số A, đường K, phường Đ, H, thành phố Hải Phòng.

Đến ngày 04/8/2024, N đã đến Công an quận H đầu thú, giao nộp 01 điện thoại di động hiệu Oppo A57.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, N khai nhận: Vào tối ngày 30/7/2024, N đi xe mô tô Honda Vision, BKS 15B3-986.21 đến khu vực đường T, L, Hải Phòng, gặp và mua của một người đàn ông không quen biết (không xác định được lai lịch địa chỉ) 3.240.000 đồng được 01 túi nilon bên trong chứa 02 viên ma túy và 01 túi nilon chứa ma túy “đá” (Methamphetamine). N cầm số ma túy mua được mang về phòng trọ tại ngõ S, K, phường Đ, Hải Phòng, chia nhỏ số ma túy mua được thành 06 gói để bán nhằm mục đích kiếm lời. Sau đó, N lấy một ít ma túy “đá” và 01 viên ma túy để sử dụng. Đến khoảng trưa ngày 01/8/2024, tại phòng trọ N bán cho Nguyễn Thị Kim L 01 gói nilon chứa ma túy “đá” và 01 viên ma túy với giá 400.000 đồng. Do N không sử dụng tài khoản ngân hàng nên L đưa cho N 250.000 đồng tiền mặt và chuyển 150.000 đồng qua tài khoản ngân hàng T4, số tài khoản 19031644751027 mang tên Vũ Xuân K, sinh năm 1985, nơi cư trú: Số A A, phường Đ, quận N, Hải Phòng (là bạn xã hội của N). N khai nhận được hưởng lợi 50.000 đồng từ túi ma túy “đá” và 30.000 đồng từ viên ma túy đã bán cho L. Số ma túy còn lại N cất giấu trong cốp xe mô tô Honda Vision, BKS: 15B3-986.21 để tại số F K, phường Đ, quận H, Hải Phòng, mục đích để khi nào có khách hỏi mua thì sẽ bán kiếm lời.

Khám xét khẩn cấp xe mô tô Honda Vision, BKS: 15B3-986.21, N gửi nhờ tại số F K, phường Đ, quận H, Hải Phòng, Công an quận H thu giữ trong cốp xe: 01 túi nilon màu trắng KT 4x7 cm; 01 túi nilon KT 2x2,5 cm; 01 túi nilon kích thước 2x2 cm; 02 túi nilon KT 2,5x2,5 cm tất cả bên trong các túi đều chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy); 03 tàu thủy tinh trong có bám dính tạp chất màu nâu đen (nghi là ma túy); 05 bật lửa ga; 01 bình thủy tinh hình trụ cao 12 cm; 03 vỏ bình ga mini; 01 túi nilon màu đen bên trong có 15 vỏ túi nilon KT 2,5x2,5 cm, 15 vỏ túi nilon KT 1,5x2 cm.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Thị N tại phòng trọ ngõ A, K, phường Đ, quận H, Hải Phòng, thu giữ: 01 máy tính bảng hiệu Samsung; 01 mắt camera màu đen không có thẻ nhớ.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu theo biên bản xét nghiệm ngày 05/8/2024, của Phòng PC09, Công an thành phố H, kết quả: Hoàng Thị N và Nguyễn Thị Kim L dương tính với ma túy Methamphetamine.

Kết luận giám định số 944/KL-KTHS ngày 08/8/2024 của Phòng K2 Công an thành phố H kết luận: Các mẫu tinh thể màu trắng thu giữ trong cốp xe mô tô Honda Vision, BKS: 15B3-986.21 gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng 6,41 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng vụ án: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 15B3-986.21 chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị Ngọc A, chị Ngọc A cho N mượn sử dụng để làm phương tiện đi lại, không biết N sử dụng chiếc xe trên để đi mua và cất giấu ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã trả lại cho chị Nguyễn Thị Ngọc A.

- Thu giữ 01 niêm phong bằng bì giấy mẫu vật hoàn trả sau giám định có dấu niêm phong số 944MT/PC09 và 01 niêm phong bằng bì giấy mẫu vật hoàn trả sau giám định có dấu niêm phong số 944MT-A/PC09 của Phòng K2 Công an thành phố H; 01 điện thoại di động hiệu Oppo A57, kiểu máy CPH2387; 01 máy tính bảng hiệu Samsung; 01 mắt camera màu đen (không có thẻ nhớ); 05 bật lửa gas; 01 bình thủy tinh hình trụ cao 12 cm; 03 vỏ bình gas mini; 01 túi nilon màu đen bên trong có: 15 vỏ túi nilon KT2,5x2,5 cm, 15 vỏ túi nilon KT 1,5x2 cm. Chuyển Chi Cục Thi hành án dân sự quận Hải An.

Tại Bản Cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 26/02/2025 Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Hoàng Thị N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Thị N khai nhận toàn bộ hành vi bán trái phép 01 viên ma túy và 01 gói nilon chứa ma túy “đá” (M) với giá 400.000 đồng cho Nguyễn Thị Kim

L để hưởng lợi số tiền 80.000 đồng và ngày 04/8/2024 và có hành vi cất giấu trái phép 6,41 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để bán lại cho người khác nhằm thu lợi bất chính.

Những người làm chứng; người chứng kiến; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, tuy nhiên vắng mặt không có lý do. Tòa án đã công bố lời khai có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố và luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Thị N với mức án từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, không có thu nhập và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 niêm phong bằng bì giấy mẫu vật hoàn trả sau giám định có dấu niêm phong số 944MT/PC09; 01 niêm phong bằng bì giấy mẫu vật hoàn trả sau giám định có dấu niêm phong số 944MT-A/PC09 của Phòng K2 Công an thành phố H; 05 bật lửa ga; 01 bình thủy tinh hình trụ cao 12 cm; 03 vỏ bình ga mini; 01 túi nilon màu đen bên trong có: 15 vỏ túi nilon KT 2,5x2,5 cm; 15 vỏ túi nilon KT 1,5x 2cm; trả lại cho bị cáo Hoàng Thị N 01 điện thoại di động hiệu Oppo A57, kiểu máy CPH2387; 01 máy tính bảng hiệu Samsung; 01 mắt camera màu đen (không có thẻ nhớ) do không liên quan đến việc phạm tội; buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lời bất chính đã bán ma túy cho Nguyễn Thị Kim L là 400.000 đồng; về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về

thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thị N không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về sự vắng mặt của người làm chứng; người chứng kiến; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

[2] Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng đã triệu tập hợp lệ người làm chứng, người chứng kiến; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, tuy nhiên vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người làm chứng; người chứng kiến; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

- Về tội danh:

[3] Lời khai nhận của bị cáo Hoàng Thị N tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, vật chứng thu giữ, lời khai người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, khẳng định: Ngày 01/8/2024, tại phòng trọ của Hoàng Thị N tại ngõ A, đường K, phường Đ, thành phố Hải Phòng, bị cáo Hoàng Thị N có hành vi bán trái phép 01 viên ma túy và 01 gói nilon chứa ma túy “đá” (Methamphetamine) (không xác định được khối lượng) với giá 400.000 đồng cho Nguyễn Thị Kim L để hưởng lợi số tiền 80.000 đồng và ngày 04/8/2024, tại số F K, phường Đ, quận H, Hải Phòng, N có hành vi cất giấu trái phép 6,41 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để bán kiếm lời. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Thị N đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố đối với bị cáo Hoàng Thị N về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

- Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm phát sinh nhiều loại tội phạm hình sự khác.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[6] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Nhân thân bị cáo có 01 tiền án năm 2016 Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt 04 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Mặc dù đã được xóa án tích, nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Như vậy chứng tỏ bị cáo không có ý thức cải tạo tu dưỡng để làm người công dân lương thiện. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, bắt bị cáo chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ một thời gian theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[8] Tuy nhiên, khi ấn định hình phạt cũng cần xem xét, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, đầu thú, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Ngoài hình phạt chính, bị cáo Hoàng Thị N còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do bị cáo không có công việc, không có thu nhập và chưa xác định được có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về việc xử lý vật chứng:

[10] Căn cứ Điều 46; điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 niêm phong bằng bì giấy mẫu vật hoàn trả sau giám định có dấu niêm phong số 944MT/PC09; 01 niêm phong bằng bì giấy mẫu vật hoàn trả sau giám định có dấu niêm phong số 944MT- A/PC09 của Phòng K2 Công an thành phố H; 05 bật lửa ga; 01 bình thủy tinh hình trụ cao 12 cm; 03 vỏ bình ga mini; 01 túi nilon màu đen bên trong có 15 vỏ túi nilon kích thước 2,5x2,5 cm; 15 vỏ túi nilon kích thước 1,5x 2cm;

+ Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị N 01 điện thoại di động hiệu Oppo A57, kiểu máy CPH2387; 01 máy tính bảng hiệu Samsung; 01 mắt camera màu đen (không có thẻ nhớ) do không liên quan đến việc phạm tội.

+ Buộc bị cáo Hoàng Thị N phải nộp lại số tiền thu lời bất chính là 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng.

[11] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Hoàng Thị N vào ngày 30/7/2024, tại phòng trọ thuộc ngõ A, đường K, phường Đ, quận H và Nguyễn Thị Kim L sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 01/8/2024, tại khu vực nghĩa trang K1, phường Đ, quận H, Công an quận H đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[12] Đối với Vũ Xuân K được N nhờ nhận hộ 150.000 đồng chuyển qua số tài khoản 19031644751027 tại ngân hàng T4. Sau đó N bảo K dùng hết số tiền trên đi mua đồ rồi mang đến phòng trọ của N để ăn cơm. K không biết nguồn gốc số

tiền này và việc N mua bán trái phép chất ma túy nên không có căn cứ để xử lý đối với Vũ Xuân K.

[13] Đối với ông Lê Văn T2 (chủ phòng trọ ngõ S, K, phường Đ, Hải Phòng và nhà số F K, phường Đ, quận H) và chị Nguyễn Thị Ngọc A (chủ xe mô tô Honda Vision, BKS 15B3-986.21) không biết việc N mua bán trái phép chất ma túy nên không có căn cứ xử lý.

[14] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Hoàng Thị N vào ngày 30/7/2024 tại khu vực đường T, quận L, Hải Phòng, do không xác định được lai lịch, địa chỉ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H chưa có cơ sở để xử lý.

- Về án phí:

[15] Bị cáo Hoàng Thị N phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[16] Bị cáo Hoàng Thị N được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Thị N 09 (chín) năm tù .Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/8/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 niêm phong bằng bì giấy mẫu vật hoàn trả sau giám định có dấu niêm phong số 944MT/PC09; 01 niêm phong bằng bì giấy mẫu vật hoàn trả sau giám định có dấu niêm phong số 944MT- A/PC09 của Phòng K2 Công an thành phố H; 05 bật lửa ga; 01 bình thủy tinh hình trụ cao 12 cm; 03 vỏ bình ga mini; 01 túi nilon màu đen bên trong có 15 vỏ túi nilon kích thước 2,5x2,5 cm; 15 vỏ túi nilon kích thước 1,5x 2cm;

+ Trả lại cho bị cáo Hoàng Thị N 01 điện thoại di động hiệu Oppo A57, kiểu máy CPH2387; 01 máy tính bảng hiệu Samsung; 01 mắt camera màu đen (không có thẻ nhớ) do không liên quan đến việc phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27 tháng 02 năm 2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng).

+ Buộc bị cáo Hoàng Thị N phải nộp lại số tiền thu lời bất chính là 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Hoàng Thị N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Hoàng Thị N được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- PV06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Phòng PC04- Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bích Phượng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Cơ quan điều tra Công an quận Hải An;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an quận Hải An;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- PV06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bích Phượng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

